

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/KDTM-ST

Ngày: 16 - 9 - 2020

V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hải Vân và bà Đinh Thu Thanh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Kim Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 06/2020/TLST-KDTM ngày 08 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST - KDTM ngày 21 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/QĐST-KDTM ngày 07 tháng 9 năm 2020; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH một thành viên xi măng Vicem T

Địa chỉ: Số 27, đường Ch, xã Q, thành phố T, Ninh Bình

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Phạm Văn M** - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: **Bà Đinh Thị Thu H** - Trưởng phòng kế toán xí nghiệp tiêu thụ

(Theo Giấy ủy quyền số 1442/UQ-XMTĐ ngày 18/5/2020)

- Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ Ng

Địa chỉ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 14, ngách 64/37, đường Ng, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội (địa chỉ theo xác minh tại Công an: Số 14, ngách 64/37, đường Ng, phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội)

Địa chỉ hiện nay: Số nhà 73 ngõ Gi, phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hữu H - Chức vụ: Giám đốc.

(Bà Đinh Thị Thu H có mặt, ông Hồ Hữu H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 14/6/2018, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xi măng Vicem T (sau đây gọi tắt là Công ty xi măng T) ký hợp đồng mua bán xi măng số 48/XMTĐ-NPPC/2018 với Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và dịch vụ Ng (sau đây gọi tắt là Công ty Ng) do ông Hồ Hữu H là Giám đốc. Thời hạn hợp đồng từ ngày 14/6/2018 đến hết ngày 31/12/2018. Theo khoản 6.3.2 Điều 6 của hợp đồng, Công ty Ng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền hàng đã nhận cho Công ty xi măng T theo đúng chu kỳ thanh toán đối với xi măng bao là 30 ngày kể từ ngày viết hóa đơn giá trị gia tăng.

Ngày 26/11/2019, Công ty Ng đã ký biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ số 149/11/2019/XNTT-KT xác nhận còn nợ Công ty xi măng T số tiền là: 37.750.000 đồng (bằng chữ: Ba mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn). Công ty Ng cũng xác nhận thanh toán số tiền trên cho Công ty Xi măng T trước ngày 30/11/2019 theo văn bản số 2810/CV2019 ngày 28/10/2019.

Đến nay, Công ty Ng vẫn chưa thanh toán số tiền nợ cho Công ty xi măng T, mặc dù Hợp đồng mua bán xi măng số 48/XMTĐ-NPPC/2018 ký ngày 14/6/2018 đã hết hạn ngày 31/12/2018 và Công ty xi măng T đã nhiều lần trao đổi, có văn bản yêu cầu trả nợ nhưng Công ty Ng vẫn chưa thanh toán.

Công ty xi măng Vicem T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình giải quyết buộc Công ty Ng phải thanh toán cho Công ty xi măng T số tiền còn nợ là 37.750.000 đồng (bằng chữ: Ba mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã giao, gửi các văn bản tố tụng yêu cầu Công ty Ng do ông Hồ Hữu H giám đốc làm đại diện có mặt tại Tòa án để làm việc nhưng ông H không đến làm việc và cũng không có quan điểm, ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên việc nhận ủy quyền, giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi kiện và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật, bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án là vi phạm Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan điểm về việc giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 30, Điểm b khoản 1 điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 147; điều 184, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 351, Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Căn cứ vào Điều 50 và Điều 55 Luật Thương mại 2005; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty xi măng T; buộc Công ty Ng phải trả nợ cho Công ty xi măng T tổng số tiền là: 37.750.000 đồng.

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Buộc Công ty Ng phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại cho Công ty xi măng T số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Công ty xi măng T khởi kiện vụ án kinh doanh thương mại về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa và bên bị kiện là Công ty Ng có địa chỉ tại: Địa chỉ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 14, ngách 64/37, đường Ng, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội (địa chỉ theo xác minh tại Công an: Số 14, ngách 64/37, đường Ng, phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội); Địa chỉ hiện nay: Số nhà 73 ngõ Gi, phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên tại điểm 10.3 Điều 10 trong Hợp đồng kinh tế số 48/XMTĐ-NPPC/2018 ký ngày 14/6/2018 được thể hiện hai bên thống nhất nếu có tranh chấp thì Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án bà Đinh Thị Thu H là người đại diện theo ủy quyền của Công ty xi măng T cung cấp Công ty Ng có địa chỉ tại: Số 14, ngách 64/37, đường Ng, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội (địa chỉ theo xác minh tại Công an: Số 14, ngách 64/37, đường Ng, phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội); Địa chỉ hiện nay: Số nhà 73 ngõ Gi, phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng, thông báo để Công ty Ng cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nhưng Công ty Ng không có ý kiến phản hồi hay cung cấp tài liệu, chứng cứ gì. Công ty Ng cũng không thể hiện ý kiến, quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty xi măng T.

Tại phiên tòa ngày 07/9/2020 bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất mà vắng mặt, nên Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa ngày 16/9/2020 bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung vụ án: Theo thỏa thuận của các bên trong Hợp đồng kinh tế số 48/XMTĐ-NPPC/2018 ký ngày 14/6/2018 thì Công ty xi măng T đồng ý bán và Công ty Ng đồng ý mua sản phẩm xi măng Vicem T để tiêu thụ trên địa bàn tỉnh V ngoại trừ huyện B và thành phố Ph, sản lượng mà Công ty Ng cam kết tiêu thụ cho Công ty xi măng T kể từ ngày ký kết hợp đồng kinh tế đến hết ngày 31/12/2018 là 7.000 tấn ($\pm 5\%$). Quá trình thực hiện hợp đồng thì Công ty xi măng T đã giao đủ hàng cho Công ty Ng, Công ty Ng đã nhận đủ hàng đồng thời trả nợ cho Công ty xi măng T. Khi kết thúc hợp đồng kinh tế giữa các bên đã ký thì Công ty Ng còn nợ lại tiền hàng chưa thanh toán. Tại công văn số 2810/Cv 2019 ngày 28/10/2019 của Công ty Ng xác định số tiền 37.750.000 đồng sẽ được chuyển vào tài khoản của

Công ty xi măng T trước ngày 30/11/2019, tại biên bản đối chiếu xác nhận công nợ công nợ số 149/01/2020/XNTT-KT ngày 16/3/2020 thì Công ty Ng còn nợ Công ty xi măng T số tiền 37.750.000 đồng.

Xét quan hệ giữa các bên là quan hệ mua bán hàng hóa, được ký kết trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng, không có bên nào khiếu nại, hoặc có điều khoản thay đổi khi thực hiện hợp đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty Ng đã trả tiền mua hàng cho Công ty xi măng T cho đến hết ngày 26/11/2019 sau đó Công ty Ng không thực hiện nghĩa vụ nữa. Việc bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ của bên mua, xâm phạm đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn theo quy định tại Điều 50, Điều 55 của Luật Thương mại đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét thấy, nguyên đơn yêu cầu khởi kiện về việc buộc Công ty Ngu phải trả cho Công ty xi măng T tổng số tiền là: 37.750.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty xi măng T không phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm; được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Công ty Ng phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm của số tiền 37.750.000 đồng là 3.000.000 đồng.

Các đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 351, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự

- Căn cứ vào Điều 50, Điều 55 Luật Thương mại đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xi măng Vicem T đối với Công ty cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ Ng về nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng hóa do chậm trả tiền hàng.

Buộc Công ty cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ Ng phải trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xi măng Vicem T tổng số tiền là: 37.750.000 đồng (*ba mươi bảy triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xi măng Vicem T không phải nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xi măng Vicem T số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2016/0001581 ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp.

- Công ty cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ Ng phải chịu 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xi măng Vicem T có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Công ty cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ Ng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Vũ Ngọc Tú